

- 72 Vũ Minh Chiến:** Bồi dưỡng năng lực học tập tự chủ cho học sinh trong thời đại công nghệ thông tin - Founding for autism learning capacity for students in the time of information technology.
- 75 Hoàng Thị Bích Diệp:** Một số phương pháp dạy học tích cực trong môn Tiếng Việt ở tiểu học theo hướng tiếp cận năng lực - Some positive teaching methods for teaching Vietnamese for elementary school students in direction of capability approach.
- 79 Nguyễn Thị Kim Ngân:** Sử dụng ẩn dụ ý niệm trong bài viết tiếng Anh của sinh viên đại học - University students' use of metaphors in English writings.
- 84 Trịnh Thị Ngọc Trinh - Hoàng Minh Hùng - Nguyễn Thanh Hương:** Một số yếu tố văn hóa trong dạy học Tiếng Nhật ở trường phổ thông hiện nay - Some cultural elements in teaching Japanese language at school today.
- 88 Phạm Thị Xuân:** Kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 4-5 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh - Self-protection skills for 4-5 year old children through exploring their environment.
- 95 Tạ Mai Anh:** Mối quan hệ gia đình - nhà trường và phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non - The relationship between family, education and language development in preschool children.
- 100 Phạm Kim Thoa - Nguyễn Thị Hoa:** Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động dạy trẻ đóng kịch ở trường mầm non - Developing language for 5-6 year old preschooler through play-acting at kindergarten.
- 104 Thiều Thị Hồng Hạnh:** Lợi ích của câu đố dân gian đối với sự phát triển của trẻ mẫu giáo từ 4-5 tuổi - The benefits of people's population for the pre-schooler development at 4-5 years.
- 108 Phạm Thị Xuân:** Cơ sở lý luận về giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 4-5 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh - Theoretical basis for educating self-protection skills for 4-5 year old children through activities of exploring the surroundings.
- 112 Lê Thị Thanh Huệ - Lã Thị Huệ - Vũ Thị Lụa:** Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động rèn luyện cơ thể bằng các yếu tố tự nhiên cho trẻ ở trường mầm non - Measures to improve the efficiency of drawing body activities by natural elements for children in nursery school.
- 116 Nguyễn Khánh Linh:** Một số biện pháp giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi qua trò chơi dân gian tại Trường Mầm non Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội - Some measures for educating cooperative skills for ages 5-6 years through traditional folk games at Thanh Xuan Bac Nursery Schools, Thanh Xuan district, Ha Noi.
- 121 Cao Thị Cúc:** Hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tập luyện kĩ năng hoạt động nhóm thông qua các hoạt động ở trường mầm non - Instructing preschoolers aged 5-6 years in practicing teamwork skills through activities at kindergarten.
- 125 Nguyễn Thị Hồng Khoa:** Kỹ năng so sánh của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua hoạt động làm quen với dạng "Bài toán bảo toàn lượng vật chất" - Comparative skill of preschoolers 5-6 years old through familiarization with the form of problem of preserving material quantity.
- 129 Nguyễn Thị Triều Tiên:** Phát triển kỹ năng quan sát của trẻ 5-6 tuổi qua trò chơi toán học - Developing observation skills in ages 5-6 years with mathematical games.
- 134 Trần Thị Kim Yến:** Tổ chức trò chơi đóng vai theo chủ đề cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non miền núi Tây Nguyên - Organizing role-playing game for 5-6 year old children at preschool in the mountainous region.
- 139 Nguyễn Thị Khánh Ly - Vũ Thị Hào:** Các yếu tố tác động đến động cơ học tập của sinh viên đang học theo Chương trình Tiếng Anh cơ bản tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên - Factors affecting the english studying dynamics for students following the basic english program at university of medicine and pharmacy, Thai Nguyen university.
- 144 Nguyễn Thị Thu Hương:** Cơ sở lý luận của Đảng trong thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - The Party's theoretical basis in the practice of building the rule of law state in Vietnam.
- 149 Nguyễn Văn Tường - Nguyễn Hoàng Anh Thu:** Cảm nhận hạnh phúc của sinh viên Khoa Giáo dục, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh - The situation of subjective well-being among students of Faculty of Education, University of Social Sciences and Humanities - National University of Ho Chi Minh city.
- 156 Lê Thị Hạnh - Bùi Thị Nhung:** Sự cần thiết học trực tuyến trong thời đại cách mạng công nghệ số ở Việt Nam hiện nay - The importance of online learning in the digital revolution in Vietnam.
- 160 Hoàng Thị Thu Thủy:** Giải quyết mối quan hệ giữa chủ động hội nhập quốc tế và giữ vững độc lập, tự chủ để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo quan điểm triết học Mác-Lênin - Solving the relationship between proactive international integration and maintaining independence and autonomy to protect the Socialist Republic of Vietnam from the Marxist-Leninist perspective.
- 164 Lê Thị Yến - Nguyễn Thu Hương:** Vận dụng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị hiện nay - Ho Chi Minh's style of expression and the teaching of political theory subjects nowadays.
- 169 Lê Thị Thắm:** Quán triệt quan điểm của Đảng khi giảng dạy lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin về tôn giáo - Increasing awareness of the Party's viewpoints in teaching Reasoning of Marxism-Leninism on religion.
- 172 Bùi Văn Duy - Phùng Quang Toàn:** Quyền im lặng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và một số vấn đề đặt ra đối với hoạt động của cơ quan điều tra trong Công an nhân dân - Right to silence under the provisions of the 2015 Criminal Procedure Code and some issues to respect for the investigative activities of People's Police investigation body.
- 176 Đinh Thị Hải Yến:** Một cách tiếp cận về dữ liệu điện tử là nguồn chứng cứ và biện pháp thu thập bí mật dữ liệu điện tử trong điều tra tố tụng đặc biệt - A approach to electronic data which is an evidence source and method of secretly collecting electronic data in special procedure investigations.

- 180 Đặng Văn Cường:** Chính sách xét xử hình sự ở Việt Nam - Vietnam's policies on criminal prosecution.
- 186 Ngô Thị Vân Anh - Phan Thanh Dương:** Quy định của Luật Bình đẳng giới về phòng chống bạo lực giới - The provisions of Law on Gender Equality about gender violence prevention.
- 190 Trần Văn Triệu:** Chủ thể thể chấp nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai - Entities involved with mortgage on off-the-plan building.
- 194 Đào Phương Thanh:** Tội rửa tiền trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 2015 - một số hạn chế, vướng mắc - Some problems related to money laundering crime in 2015 Criminal Code.
- 198 Nguyễn Thị Hương:** Pháp luật về xử lý nợ xấu trong quá trình tái cấu trúc các ngân hàng thương mại ở Việt Nam - kiến nghị hoàn thiện - Legal provisions on handling bad debts in the process of restructuring commercial banks in Vietnam - many recommendations.
- 203 Nguyễn Thị Mai:** Một số vấn đề về chủ thể tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự - Some issues about the subjects of competition at first-instance criminal court.
- 209 Trương Kim Phụng:** Một số hạn chế trong áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử tại Việt Nam - giải pháp hoàn thiện - Some restrictions in the application of legislation on dispute settlement in electronic commerce in Vietnam and solutions.
- 213 Phan Thanh Dương:** Tham gia của Viện Kiểm sát trong tố tụng dân sự - The participation of the People's Procuracy in civil procedure.
- 219 Nguyễn Hồng Chi:** Những vướng mắc về triển khai hợp đồng BOT trên thực tế và hướng giải pháp khắc phục - The problems of the practical application of the BOT project and solutions.
- 224 Hoàng Minh Thiết - Lê Văn Nông:** Nâng cao nhận thức của Nhân dân về Luật An ninh mạng - giải pháp nâng cao hiệu lực thi hành, đưa Luật An ninh mạng vào cuộc sống - Raising people's awareness about Law on Cybersecurity and solutions to improve implementation efficiency, bringing the law to life.
- 229 Huỳnh Kim Thiện:** Hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đối với người điều khiển xe mô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ - Completing the law on sanctioning of administrative violations to drivers of motor vehicles engaged in traffic violations.
- 235 Nguyễn Như Chính:** Đặc điểm tâm lý của bị hại trong các vụ lừa đảo liên quan đến kinh doanh theo phương thức đa cấp - Psychological characteristics of victims in multilevel marketing-related fraud cases.
- 239 Ma Thị Hồng Thu - Đào Thị Hồng:** Một mô hình nhẹ cho bài toán nhận dạng người bị ngã - A lightweight model for fall detection problem.
- 244 Trần Thị Hương:** Quan điểm triết học Mác-Lênin về sự phát triển hình thái kinh tế - xã hội, ý nghĩa đối với sự nghiệp đổi mới đất nước ở Việt Nam hiện nay - Marxist-Leninist viewpoint on the development of socio-economic form, implications for the cause of national renewal in Vietnam today.
- 248 Nguyễn Thị Lan:** Quan điểm của Ph.Ăngghen về giải phóng phụ nữ và ý nghĩa đối với Việt Nam hiện nay - Ph. Angghen's views about women's liberation and meaning for Vietnam today.
- 253 Nguyễn Thị Hiền:** Phát huy giá trị văn hóa con người Việt Nam để phát triển bền vững đất nước hiện nay - Promote the value of Vietnamese human culture for sustainable development of the country today.
- 256 Nguyễn Quốc Duy:** Công tác tư tưởng - một trong những lĩnh vực góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - Ideological work - one of the fields contributing on buiding clean and strong Party.
- 261 Vũ Thị Thủy:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa phục vụ quần chúng Nhân dân - Ho Chi Minh's thoughts on culture serving the people.
- 267 Đinh Thị Tuyết Mai:** Một số vấn đề dịch thuật từ phương diện văn hóa, ngôn ngữ học tri nhận - Some issues of translation from perspectives of culture and cognitive linguistics.
- 271 Nguyễn Hải Anh:** Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức báo chí trong kỷ nguyên kỹ thuật số - Learning Ho Chi Minh thoughts on journalism ethics in the digital era.
- 275 Phạm Thanh Thủy-Trần Thị Thúy Nga:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức người thầy với việc rèn luyện đạo đức cho giảng viên ở Trường Đại học Đà Lạt - Ho Chi Minh ideology on code of ethics for teachers in education and ethical training for lecturers at Dalat University.
- 280 Ngô Thị Lan Anh - Dương Thị Hồng Vân - Nguyễn Thị Mão:** Nguyên tắc kết hợp phương pháp thuyết trình với trực quan trong bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng tại các trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị - The principles of combination between presentation methods with visual aid in political theory training for subject of party admission at political training centers
- 286 Nguyễn Thị Nhung:** Xây dựng nhân cách sinh viên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa - Building Vietnamese student character in the context of globalization.
- 291 Nguyễn Hồng Phượng:** Quản lý xây dựng văn hóa học đường ở trường trung học cơ sở trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - Managing the building of school culture in secondary school under the requirements of fundamental and comprehensive innovation in education.
- 296 Nguyễn Tuyết Mai:** Xây dựng mô hình lớp học đảo ngược và ứng dụng phương pháp học tập đảo ngược cho sinh viên đại học - Developing flipped classroom model and application of flipped learning towards teaching at universities and academies.
- 301 Bùi Thị Tâm - Lê Thị Cẩm Lệ:** Một số kĩ thuật dạy học tích cực được sử dụng trong dạy học dự án - Some positive teaching technology used in project based learning.
- 307 Nguyễn Thanh Huyền - Vũ Quỳnh Lê:** Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên trong học tập môn Triết học Mác-Lênin ở đại học, cao đẳng - Promote students' activeness, initiative and creativity of students in learning Marxist-Leninist Philosophy courses at universities and colleges today.

- 313 Võ Văn Ngọc - Hoàng Minh Thiết - Hà Quang Thái:** Một số giải pháp nâng cao vai trò của các trường đại học trong phòng ngừa tình trạng sinh viên nghiện game online trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Some solutions to improve the role of universities in the prevention of online game addiction in Hanoi.
- 318 Vũ Thị Kim Hoa:** Cơ sở khoa học, đặc trưng và một số yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tự đánh giá ở sinh viên - Scientific basis, characteristics and some factors affecting to student's capacity for self-assessment.
- 322 Nguyễn Thị Thao:** Phát huy vai trò của giảng viên ngoại ngữ trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Promoting the role of foreign language lecturers in the industrial revolution 4.0.
- 327 Nguyễn Thị Thanh:** Một số nguyên tắc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị trường học ở trường phổ thông - Some principles of managing, exploiting the usage school equipment in school education.
- 330 Đinh Nguyễn Quỳnh Trang:** Giáo dục giới tính, tình yêu cho trẻ vị thành niên Việt Nam - Educating love and sex for Vietnamese adolescents.
- 333 Vũ Đình Thuấn:** Phát hiện đối tượng nổi bật trong ảnh và video - Salient object detection in image and video.
- 338 Hồng Thế Vinh:** Nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay - Enhancing civid service ethics morality for government officers following Ho Chi Minh spirit in our country nowadays.
- 344 Nguyễn Thị Lệ Thủy:** Công tác tư tưởng trong đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa ở Việt Nam hiện nay - The ideological work in the struggle against the "peaceful evolution" plot of hostile forces in the field of thought - culture in Vietnam today.
- 349 Lê Thị Hương - Đào Thu Huyền:** Những đóng góp của sự nghiệp giáo dục ở Củ Chi, Tây Ninh và Bình Phước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1961-1975 - Contributions of the education career in Cu Chi, Tay Ninh and Binh Phuoc in the War Against the Americans to Save the Nation in the period 1961 - 1975.
- 353 Nguyễn Thị Hồng:** Trải nghiệm cảm xúc về thực hiện quyền tham gia của trẻ em tại trường trung học cơ sở - Experience the feeling of the implementation of the right to participation of children at high school.
- 357 Vũ Thị Nguyệt:** Ứng dụng thuyết tâm lý học hành vi trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên đại học - Application of behavioral psychology theory in life skills education activities for university students.
- 362 Nguyễn Võ Thu An:** Bức tranh năng lượng ở Trung Quốc, Nhật Bản những năm đầu thế kỷ XXI và bài học kinh nghiệm cho ngoại giao năng lượng Việt Nam - Picture of energy in China, Japan in the early years of the 21st century and lessons for energy diplomacy in Vietnam.
- 367 Đoàn Vũ Trinh - Phạm Kim Hùng:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển hợp tác xã tại Cà Mau - The Fourth Industrial Revolution and the development of cooperatives in Ca Mau.
- 372 Phạm Thị Trọng Hiếu:** Phát huy vai trò của chủ thể trong mô hình liên minh sản xuất và tiêu thụ nông sản ở các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay - Promoting the role of actors in the model of alliances of production and consumption of agricultural products in the northern mountainous provinces of Vietnam to day.
- 377 Nguyễn Thị Thanh Hương:** Yêu cầu về ngoại ngữ trong phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay - Demending of foreign language in human resource development in Vietnam today.
- 381 Phạm Thị Hải:** Phát triển khả năng tư duy hát phong cách nhạc nhẹ cho sinh viên thanh nhạc trong xu hướng âm nhạc Việt Nam hiện nay - Developing thinking capacity of singing light music for vocal students in Vietnam music trend today.
- 387 Lê Mai Ly:** Một vài suy nghĩ về cách lựa chọn và giao bài hát Việt Nam trong giảng dạy thanh nhạc cho học sinh hệ trung cấp - Many thoughts about choosing and giving Vietnam song in vocal teaching for intermediate students.
- 391 Lê Xuân Sơn:** Hiểu thêm về lễ hội Đền Sòng ở Bim Sơn, Thanh Hóa - Understanding about Song Temple Festival in Bim Son - Thanh Hoa.
- 395 Lương Thị Ngọc Anh - Lê Thị Hương Giang:** Đặc điểm cấu tạo và phạm vi sử dụng của từ ngữ về lễ hội của người Tày ở tỉnh Thái Nguyên - Characteristics of structure and scope of use of terms on the festival of the Tay in Thai Nguyen Province.
- 400 Nguyễn Thị Thanh Hương:** Gia đình và giáo dục gia đình với xây dựng lối sống của thanh niên - Family and family education with youth lifestyle building.
- 406 Nguyễn Thị Minh Hiền - Lê Thị Thanh Huyền:** Công tác truyền thông tại cộng đồng về phòng, tránh xâm hại tình dục trẻ em xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng - Communication with community about preventing sexual violence against children in Lam Dong commune, Thuy Nguyen district, Hai Phong city.
- 410 Ngô Hồng Phong - Lê Văn Tuyên:** Xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Building solidarity and unity within the Party according to the will of President Ho Chi Minh
- 413 Phạm Thị Hồng Vân:** Nâng cao chất lượng dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam bằng phương pháp seminar trong các trường đại học, cao đẳng hiện nay - Improving education quality of the subject Revolution policies of Vietnam's Communist Party by seminar methods in university and college today.
- 417 Phạm Văn Huy:** Pháp luật về thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - Law on procedures for sanctioning administrative violations in road traffic

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 421 Lê Thị Quyên:** Phát huy vai trò của Trung tâm Học liệu trong học tập của sinh viên Đại học Thái Nguyên - Promoting the role of Learning Resource Center in student learning at Thai Nguyen University.
- 426 Nguyễn Thị Diệu Khánh:** Một số giải pháp cơ bản giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội - Some basic solutions of professional ethics training for students of hanoi university of physical education and sports.
- 430 Trần Thị Thu Trang - Nguyễn Thị Thanh Hòa:** Vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong dạy học nội dung "Thiết bị điện gia nhiệt" trong chương trình đào tạo Đại học ngành Công nghệ Kỹ thuật điện - Điện tử, Trường Đại học Hùng Vương - Application of project-based teaching on teaching "Electric heating equipment" in training program of Electrical and Electronic Technology Engineer at Hung Vuong University.

- 436 Đào Thị Hồng Hạnh:** Một số khó khăn trong lĩnh hội kiến thức học phần Tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Hải Phòng - Some difficulties in acquiring knowledge for economics majors of students in Hai Phong University's Faculty of Economics and Business Administration.
- 440 Phạm Thị Minh Thơm - Lương Ngọc Quỳnh:** Một số biện pháp trong dạy học Âm nhạc theo hướng tiếp cận năng lực cho sinh viên mầm non, tiểu học Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên - Tips for teaching music to students majoring in early childhood and primary education at Thai Nguyen College of Education according to capacity-oriented approach.
- 444 Đinh Thúy Nga:** Sử dụng nguồn ngữ liệu trên internet để xây dựng thói quen đọc rộng cho sinh viên không chuyên tiếng Anh tại Học viện An ninh nhân dân - Using internet resources to motivate students' extensive reading habits for non-English majors at People's Security Academy.
- 448 Đỗ Khắc Phái - Nguyễn Thị Thu Hiền:** Nâng cao chất lượng hoạt động nhóm trong giờ seminar môn Triết học ở Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam - Improving the quality of group activities in seminar of philosophy subject at Vietnam National University of Forestry.
- 455 Nguyễn Xuân Bình:** Biện pháp giáo dục năng lực, phẩm chất cho học sinh ở trường tiểu học - Measures for improving competence and virtue of primary school pupils.
- 458 Hà Diệu Hằng:** Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Pháp luật của giảng viên đại học trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Innovating the method of teaching Legal Subjects of university lecturers under the influence of the Industrial Revolution 4.0.
- 461 Trần Thị Oanh - Phạm Phương Thảo - Nguyễn Thị Phương Dung:** Một số yếu tố ảnh hưởng tới động cơ học Tiếng Anh của sinh viên không chuyên năm thứ nhất Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Some factors affecting English language learning motivation of non-English major freshmen at Hanoi University of Science and Technology.
- 467 Nguyễn Thị Hồng Phượng:** Nâng cao hiệu quả giảng dạy kĩ thuật nhảy cao lưng qua xà cho sinh viên chuyên sâu điển kinh khóa 50 Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội - Raising the efficiency of teaching techniques of high jump rotating over bar for students majoring in Athletics the class of 50 at Hanoi University of Physical Education and Sport.
- 471 Nguyễn Thị Diệu Khánh - Lê Thị Vân Liêm:** Một số biện pháp nâng cao tính tích cực học tập môn "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin" của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội - Some solutions to enhance students' interest in learning the Basic Principles of Marxism - Leninism at Hanoi University of Physical Education and Sports.
- 475 Lưu Phan Xuân Hoàng:** Một số giải pháp đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trong các trường cao đẳng, đại học ở tỉnh Khánh Hòa hiện nay - Some solutions to promote physical and sport activities in colleges, universities in Khanh Hoa today.
- 481 Hồ Thanh Tâm:** Một số bài tập nhằm nâng cao thành tích học tập môn Nhảy xa ưỡn thân cho sinh viên Chuyên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Đồng Tháp - Some exercises to improve long jump achievement for students majoring in physical education at Dong Thap University.
- 484 Nông La Duy - Bùi Duy Khánh - Vũ Văn Xuyên:** Giáo dục tính kỷ luật của sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên - Current situation of disciplinary education for students in the Defense and Security Education Center of Thai Nguyen University.
- 491 Nguyễn Văn Tương:** Nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Du lịch Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa gắn với nhu cầu doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay - Improve soft skills for Tourism students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism meeting business requirements in current period.
- 497 Hoàng Thị Minh:** Nâng cao năng lực dạy học cho sinh viên ngành Sư phạm Tiếng Anh Trường Đại học Hồng Đức đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông - Improve teaching competence for students of English language teacher education at Hong Duc University in order to meet the requirements of general education innovation.
- 503 Ngô Ngọc Hòa:** Khó khăn trong học tập kỹ năng nói của sinh viên chuyên Anh năm thứ nhất tại Trường Đại học An Giang - The difficulties in learning English speaking skills of the freshman English majors at An Giang University.
- 508 Đỗ Công Nam:** Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân ở Trường Trung học phổ thông Phú Nhuận, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh - Integrating lifeskills in civics at Phu Nhuan High school in Phu Nhuan district, Ho Chi Minh City.
- 513 Lê Văn Dũng:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên vào xây dựng và phát triển công tác đoàn ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang - Applying Ho Chi Minh's thought on youth on buiding and developing union movement at Nha Trang National College of Pedagogy.
- 518 Nguyễn Thị Ngọc Dung:** Xây dựng và thực nghiệm quy trình thiết kế hệ thống bài tập thực hành môn Giáo dục học cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Quy Nhơn - Designing and piloting the system of practice assignments in pedagogics for pedagogical students at Quy Nhon University.
- 525 Nguyễn Thị Minh Trang:** Xây dựng đề cương chi tiết môn học theo CDIO ở Trường Đại học Bạc Liêu - Building detailed syllabus based on CDIO in Bac Lieu University.
- 531 Lê Thị Quỳnh Hoa:** Nâng cao hiệu quả tự học học phần Thường thức mỹ thuật cho sinh viên đại học ngành Giáo dục tiểu học ở Trường Đại học Tân Trào - Improve the efficiency of self-study about fine arts for students majoring in primary education at Tan Trao university.

GIÁO DỤC NƯỚC NGOÀI – OVERSEA EDUCATION

- 536 Bùi Thị Thúy Hằng - Vũ Minh Trang - Nguyễn Thanh Trà:** Xu hướng phát triển mô hình trường học thông minh trên thế giới và Việt Nam - Development trend of smart school model in the world and Vietnam.
- 542 Đào Thị Thu Hà - Vũ Minh Nguyệt:** Mô hình quản trị đại học công lập tại Hoa Kỳ, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam - Model of higher education governance for public univesities in United States - Lessons for Vietnam.
- 548 Tô Văn Hòa:** Một số vấn đề về học Tiếng Anh ở một số nước Đông Nam Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam - Some issues from learning English in some Southeast Asian nations and lessons for Vietnam.

BỨC TRANH NĂNG LƯỢNG Ở TRUNG QUỐC, NHẬT BẢN NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO NGOẠI GIAO NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM

NGUYỄN VÕ THU AN
 Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 10/5/2020. Sửa chữa xong 17/5/2020. Duyệt đăng 20/5/2020.

Abstract

In the article, the author presents remarkable issues in the picture of energy of two largest economies in Asia which are China and Japan in the early years of the 21 st century. The article analyzes and compares the most basic differences in energy diplomacy of the two countries and draw lessons in the planning and implementation of energy diplomacy strategies for Vietnam today.

Keywords: Energy diplomacy, China, Japan.

1. Đặt vấn đề

Các quốc gia phát triển và đang phát triển cần một nguồn cung cấp năng lượng bền vững, ổn định với giá cả hợp lý, trong khi đó các quốc gia sở hữu trữ lượng năng lượng lớn thì đang sử dụng chúng như một công cụ để trao đổi về mặt chính trị. Trước diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình năng lượng toàn cầu, năng lượng đã, đang và sẽ trở thành nhân tố chi phối nền kinh tế - chính trị thế giới.

Châu Á - Thái Bình Dương với vai trò động lực tăng trưởng của kinh tế toàn cầu thế kỷ XXI đã từng bước thay Bắc Mỹ và Tây Âu để trở thành thị trường tiêu thụ năng lượng lớn nhất thế giới, khiến cho vấn đề năng lượng ở khu vực ngày càng chứa đựng nhiều thách thức, nguy cơ tiềm ẩn. Đặc biệt là trong hoàn cảnh các nền kinh tế đầu tàu như Hoa Kỳ và các quốc gia Tây Âu đều đang chuyển hướng ngoại giao về Châu Á, thì vai trò của ngoại giao năng lượng và các chính sách ngoại giao năng lượng tại các quốc gia khu vực này đang ngày càng được quan tâm hơn bao giờ hết. Chính vì vậy việc tìm hiểu các vấn đề nổi bật trong bức tranh năng lượng của hai nền kinh tế lớn nhất Châu Á là Trung Quốc và Nhật Bản những năm đầu thế kỷ XXI có ý nghĩa quan trọng trong việc hoạch định và triển khai các chiến lược ngoại giao năng lượng của Việt Nam.

2. Bức tranh năng lượng Đông Á nhiều màu sắc

Trong những năm đầu thế kỷ XXI, nếu để khái quát về bức tranh năng lượng Đông Bắc Á mà tiêu biểu là ở hai nền kinh tế lớn Trung Quốc và Nhật Bản thì sự trỗi dậy mạnh mẽ của nền kinh tế Trung Quốc và sự cố nhà máy điện hạt nhân tại Fukushima - Nhật Bản có lẽ là hai sự kiện nổi bật nhất. Năm 2010, Trung Quốc chính thức qua mặt Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sau Mỹ. Sự phát triển mạnh mẽ của Trung Quốc trên các lĩnh vực kinh tế chính trị trong những năm đầu thế kỷ XXI là một trong những lý do dẫn đến nhu cầu năng lượng phục vụ cho phát triển kinh tế, quốc phòng và đời sống người dân ở Trung Quốc gia tăng và tình trạng mất cân bằng cung cầu dầu lửa cũng như mức độ phụ thuộc của Trung Quốc với bên ngoài vào dầu lửa ngày càng lớn. Đi đôi với những sức mạnh về kinh tế là sự bành trướng không ngừng trong việc mở rộng nguồn cung, triển khai chính sách ngoại giao năng lượng rộng khắp các châu lục bằng nhiều hình thức khác nhau. Điều này góp phần giúp Trung Quốc ngày càng nâng cao được vị thế và tầm ảnh hưởng của mình

trên trường quốc tế. Không thể phủ nhận được tầm ảnh hưởng, chi phối của Trung Quốc trong vấn đề năng lượng đối với các khu vực, quốc gia, tổ chức trên thế giới thông qua những sự viện trợ, đầu tư kinh tế cho các quốc gia khác và kèm theo đó là những bản hợp đồng mua bán năng lượng đầy giá trị. Sáng kiến “Vành đai – Con đường” hay chiến lược “Chuỗi ngọc trai” trong chính sách ngoại giao của Tập Cận Bình đã cho thấy rõ tham vọng của chính quyền Bắc Kinh trong thời đại mới. Tất cả đã và đang góp phần tạo nên một “sự trỗi dậy” đầy mạnh mẽ của Trung Quốc đầu thế kỷ XXI toàn diện trên các phương diện kinh tế, văn hóa, chính trị, nói chung và ngoại giao năng lượng nói riêng. Điều này tác động, chi phối đến tình hình an ninh năng lượng quốc tế, đặc biệt là đối với các quốc gia trong khu vực. Để đảm bảo mục tiêu xây dựng xã hội toàn diện, kinh tế Trung Quốc là mũi nhọn phát triển chính, lợi ích kinh tế quốc gia là ưu tiên hàng đầu và các chính sách đối ngoại được sử dụng như công cụ phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế. Phát triển kinh tế đi đôi với việc đảm bảo an ninh kinh tế, trong đó an ninh năng lượng là một bộ phận quan trọng, tác động mạnh mẽ đến tình hình quốc tế. Vì vậy, có thể xem ngoại giao năng lượng là yếu tố then chốt trong chính sách ngoại giao Trung Quốc.

Về phần mình, tình hình năng lượng Nhật Bản có phần âm ảm hơn do ảnh hưởng từ thảm họa hạt nhân Fukushima năm 2011 thay cho sự bùng nổ mạnh mẽ trong các chiến lược năng lượng của người bạn láng giềng. Có thể nói, thảm họa hạt nhân tại Fukushima - Nhật Bản gây tác động mạnh mẽ lên tình hình an ninh năng lượng Đông Bắc Á hơn bao giờ hết. Việc đóng cửa các nhà máy điện hạt nhân ở Nhật Bản đã đánh lên hồi chuông cảnh tỉnh cho các quốc gia khu vực về sự thiếu an toàn trong sử dụng năng lượng hạt nhân và cả sự phụ thuộc quá nhiều vào nó. Những mối hiểm họa từ thiên nhiên vượt khỏi tầm kiểm soát của con người, cũng như ảnh hưởng của bức xạ hạt nhân đối với sức khỏe có thể kéo dài hàng thập kỷ. Những giải pháp liên tục được đặt ra song cho đến nay, sau gần một thập kỷ thì hậu quả khủng khiếp từ sự kiện Fukushima 2011 vẫn chưa được khắc phục hoàn toàn. Nhật Bản đứng trước thách thức trong việc hạn chế sự phụ thuộc vào nguồn năng lượng hạt nhân vốn gây ít tác động đến môi trường thay cho than đá hay dầu mỏ trước đây. Việc đầu tư và tìm kiếm các nguồn năng lượng thay thế được đẩy mạnh hơn bất kì lúc nào trong lịch sử. Hòa theo xu hướng năng lượng chung của thế giới trong thế kỷ XXI, người Nhật bắt đầu triển khai và thực hiện các chính sách đảm bảo an ninh năng lượng như đa dạng hóa nguồn cung cấp năng lượng (không chỉ lệ thuộc vào dầu mỏ hay năng lượng hạt nhân), nâng cao hiệu quả trong sử dụng năng lượng và sạch hóa nguồn năng lượng bằng việc đẩy mạnh các chính sách phát triển năng lượng sạch. Cách mà người Nhật vượt qua thảm họa năng lượng là hướng tới phát triển những công nghệ sử dụng năng lượng xanh, ngày càng ít phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch. Mười năm sau cột mốc Fukushima sẽ rất quan trọng đối với Nhật Bản trong việc thiết lập một chế độ để đảm bảo an ninh năng lượng lâu dài, và thực tế cho chúng ta thấy nước Nhật đã phần nào làm được điều đó.

3. Sự khác nhau trong chính sách ngoại giao năng lượng Trung Quốc và Nhật Bản

Kể từ khi dầu mỏ khẳng định vị trí quan trọng của mình trong đời sống, thì năng lượng và những vấn đề xoay quanh nó dần trở thành bài toán nan giải với mỗi quốc gia. Những đặc điểm về địa lý, điều kiện kinh tế xã hội, sự phân bố các nguồn năng lượng, đường lối phát triển công nghiệp... đều ảnh hưởng ít nhiều đến việc hình thành nên chính sách năng lượng của từng đất nước, khu vực trên thế giới. Thông qua những nghiên cứu về tình hình năng lượng, thực trạng, chính sách năng lượng cũng như cách triển khai hoạt động ngoại giao năng lượng của Trung Quốc và Nhật Bản, không khó để nhận ra bàn cờ năng lượng của hai người khổng lồ Đông Bắc Á tồn tại nhiều điểm khác biệt.

3.1. Sự khác nhau trong đặc điểm tài nguyên môi trường cũng như quá trình phát triển kinh tế xã hội của hai nước

Trung Quốc được biết đến là quốc gia duy nhất ở Đông Bắc Á có trữ lượng năng lượng khá dồi dào, trong đó riêng than đá có đến hơn 50 tỉ tấn và xếp thứ ba thế giới. Việc khai thác và xuất khẩu năng lượng ở Trung Quốc diễn ra khá sớm và đến tận năm 1993 Trung Quốc mới chính thức gia nhập

vào hàng ngũ các quốc gia nhập khẩu dầu bởi sự phát triển quá nóng của nền kinh tế [3]. Trái ngược với điều kiện thuận lợi đó là sự khan hiếm trong nguồn cung năng lượng tại chỗ của Nhật Bản. Quốc gia này nhập khẩu gần như 100% nguồn cung cấp dầu, than và những loại năng lượng khác từ bên ngoài, đặc biệt là Trung Đông. Bài toán về ngoại giao năng lượng vốn đã được người Nhật quan tâm từ những ngày đầu tiên, nhất là với vị thế một cường quốc công nghiệp. Chính sự khác biệt trong nhu cầu tiêu thụ năng lượng và sự phân bố nguồn năng lượng có sẵn trong nước là yếu tố quyết định cho việc hoạch định và triển khai các chính sách năng lượng ở hai người láng giềng Đông Bắc Á.

3.2. Xuất phát điểm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa của hai quốc gia

Từ một quốc gia phong kiến phát triển nông nghiệp, Trung Quốc bắt đầu cải cách và xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 1978 khi thực hiện “Đại nhảy vọt”, đưa nền kinh tế phát triển sang một bước tiến mới. Để phát triển kinh tế thị trường, nhà nước Trung Hoa lúc này mới cần nguồn vốn, nhiên liệu và đầu tư từ nước ngoài... Lúc này, vấn đề năng lượng và việc đảm bảo an toàn cho nguồn cung cấp năng lượng mới thực sự được đặt ra. Về phần mình, Nhật Bản lại là một đế quốc tư bản với nền kinh tế thị trường phát triển khá lâu đời. Cải cách Minh Trị giai đoạn 1866-1869 đã đưa người Nhật thoát khỏi số phận một quốc gia thuộc địa hay nửa thuộc địa và bắt đầu làm quen với công nghiệp, từ một quốc gia phong kiến trở thành một nước tư bản chủ nghĩa. Quá trình công nghiệp hóa mạnh mẽ khiến kinh tế Nhật phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối của thế kỷ XIX, và bắt đầu thực hiện nhập khẩu năng lượng, nhất là dầu mỏ từ Trung Đông. Vì không hề có nguồn nhiên liệu tại chỗ nên năng lượng ngay từ thời điểm này đã là yếu tố quan trọng đối với Nhật Bản. Chính sự chênh lệch về xuất phát điểm ban đầu nên những định hướng trong chính sách năng lượng, tầm quan trọng của việc đảm bảo an ninh năng lượng ở hai quốc gia về sau đều tồn tại nhiều khác biệt.

3.3. Chính sách phát triển năng lượng bền vững

Thông qua các chính sách năng lượng mà chính phủ Trung Quốc vạch ra trong những năm trước và đầu thế kỷ XXI, không khó để nhận thấy thái độ tích cực của quốc gia này khi triển khai các hoạt động tìm kiếm năng lượng từ khắp mọi nơi trên thế giới, không ngừng bành trướng ảnh hưởng của mình để thu về nguồn cung năng lượng trên phạm vi toàn cầu: từ Trung Đông đến Trung Á, Đông Nam Á và Châu Phi... Sự tất bật trong ngoại giao con thoi của các lãnh đạo Trung Quốc trong những năm gần đây là minh chứng rõ ràng nhất. Trong khi thì Nhật Bản lại chú trọng hơn vào việc tự xây dựng và cung cấp năng lượng cho mình. Tầm quan trọng của các loại hình năng lượng truyền thống là không thể thay đổi được, nhưng Nhật Bản đang dần chuyển hướng cơ cấu năng lượng sang các nguồn năng lượng mới với khả năng tái tạo và giảm thiểu tác hại đến môi trường. Ý thức được sự nguy hiểm khi lệ thuộc vào nguồn cung năng lượng bên ngoài, đặc biệt là Trung Đông với tình hình chính trị không ổn định, người Nhật áp dụng rất nhiều cách để giảm thiểu sự phụ thuộc này và tìm đến điện hạt nhân như một giải pháp. Mặc dù vậy, sự cố điện hạt nhân năm 2011 là một đòn chí mạng cho năng lượng Nhật Bản, khi việc giảm dần sự phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch tỉ lệ thuận với việc lệ thuộc hơn vào nguồn cung cấp điện từ các nhà máy hạt nhân. Giải pháp lúc này của các nhà hoạch định chính sách năng lượng ở Nhật là thúc đẩy phát triển các nguồn năng lượng sạch, năng lượng thay thế và tăng cường các hoạt động tiết kiệm năng lượng. Với hiệu suất sử dụng năng lượng đứng đầu thế giới, Nhật Bản cho chúng ta thấy một tầm nhìn rộng lớn và vững chắc về tương lai sử dụng năng lượng bền vững, trong khi điều này khá hạn chế ở người bạn láng giềng Trung Quốc. Nói cách khác, nếu các chính sách năng lượng của Trung Quốc tập trung vào việc sử dụng và khai thác các nguồn lực bên ngoài thì Nhật Bản lại đẩy mạnh vào nghiên cứu và sử dụng các nội lực bên trong. Và điều này về lâu dài đảm bảo cho Nhật Bản một tương lai năng lượng ổn định.

3.4. Sự khác biệt về cơ sở hoạch định chiến lược an ninh năng lượng

Đối với trường hợp của Trung Quốc, cơ sở để hoạch định chiến lược năng lượng của quốc gia này

chủ yếu dựa trên các lợi ích trước mắt về chính trị và kinh tế. Với sức mạnh và tiềm lực kinh tế sẵn có, người khổng lồ Châu Á dùng những lợi ích kinh tế để lôi kéo các quốc gia và khu vực có trữ lượng dầu mỏ lớn để không chỉ thu về nguồn cung cấp năng lượng mà còn tăng cường tiếng nói ủng hộ về các vấn đề quốc tế khác. Chiến lược ngoại giao lấn át các nước nhỏ, lôi kéo ảnh hưởng từ các nước lớn trên trường quốc tế ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch trong lĩnh vực năng lượng.

Trong trường hợp của Nhật Bản, suy nghĩ về vị thế quốc gia giữa Đông và Tây chi phối mạnh mẽ xuyên suốt tư tưởng ngoại giao của người Nhật, từ đó tác động lên đường lối xây dựng chính sách năng lượng. Cụ thể, Nhật Bản cho rằng mình vừa phải giữ mối quan hệ chính trị với Hoa Kỳ các nước Tây Âu, lại vừa đồng thời bảo vệ vị thế và quyền lợi vốn có của mình ở Châu Á. Bước vào thế kỷ XXI, trọng trách đặt trên vai các nhà hoạch định chính sách năng lượng Nhật Bản là vừa phải tìm ra tư tưởng ngoại giao phù hợp với thời đại mới, lại phải tìm ra điểm điều hòa tư tưởng mới đó với lợi ích quốc gia như an ninh lãnh thổ và phát triển ngoại thương một cách hợp lý. Phương châm ngoại giao của chính phủ Nhật Bản là nhận rõ ưu thế sức mạnh quân sự của Mỹ ở Châu Á, lấy đó làm tiền đề để giữ gìn an ninh của mình. Lợi ích quốc gia trong quân sự và kinh tế như an ninh lãnh thổ, an ninh năng lượng, phát triển thương mại đã hình thành nên khuôn khổ tư tưởng ngoại giao của Nhật Bản. Điều đó phần nào giải thích vì sao người Nhật chọn phương pháp ôn hòa và tự lực hơn trong các chính sách năng lượng như việc giảm sự phụ thuộc vào nguồn cung cấp từ các khu vực bất ổn chính trị, phát triển ngành công nghiệp điện hạt nhân hay tích cực triển khai các chiến lược năng lượng sạch.

4. Bài học kinh nghiệm cho ngoại giao năng lượng Việt Nam

Trên cơ sở nghiên cứu này, tác giả xin được khái quát một số bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam phục vụ cho việc hoạch định chiến lược an ninh năng lượng trong thời gian tới, cụ thể như:

4.1. Nâng cao hiệu quả trong kỹ thuật khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên dầu khí quốc gia. May mắn hơn người láng giềng Nhật Bản, nước ta có trữ lượng dầu khí thuộc loại khá trong khu vực. Mặc dù vậy, việc khai thác và sử dụng nguồn năng lượng hóa thạch này vẫn tồn tại nhiều bất cập. Trước đây, nguồn dầu khí Việt Nam chủ yếu khai thác từ khu vực biển Đông thường được xuất khẩu dưới dạng dầu thô, trong khi đó chúng ta phải nhập các sản phẩm xăng dầu thành phẩm từ các nước trong khu vực. Ngày nay, tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đã đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành không ít các nhà máy lọc dầu như Dung Quất hay Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn,... Đây đều là các công trình có giá trị đầu tư lớn, kỹ thuật sản xuất hiện đại, thuận tiện về mặt sản xuất và phân phối, nếu như nguồn dầu thô khai thác từ biển Đông được sử dụng hoàn toàn vào việc sản xuất tại các nhà máy lọc dầu này thì Việt Nam dần sẽ thoát ra khỏi sự phụ thuộc các nguồn xăng dầu nhập khẩu. Mặt khác, sử dụng tối đa và hợp lý công suất của nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn còn chứng minh giá trị thực tiễn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và kinh tế các tỉnh trong khu vực nói riêng, đồng thời cũng giải quyết được sự phân cách trong phát triển kinh tế của các vùng miền trong cả nước.

4.2. Chúng ta cũng cần phải thúc đẩy hợp tác quốc tế trên lĩnh vực với các nước trên thế giới và khu vực. Công nghiệp dầu khí là một ngành công nghiệp tương đối mới mẻ tại Việt Nam nên việc tăng cường hợp tác nghiên cứu trong lĩnh vực hóa dầu với các nước giúp chúng ta nâng cao năng lực sản xuất và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng hợp tác nâng cao trình độ sản xuất, quản lý sản xuất và phân phối tiến tới làm chủ công nghệ khai thác tiên tiến. Bên cạnh đó, thúc đẩy quá trình trao đổi, cập nhật thông tin về tình hình năng lượng và an ninh năng lượng trên thế giới và khu vực để kịp thời điều chỉnh chiến lược an ninh quốc gia. Việc tăng cường hợp tác trên lĩnh vực năng lượng với các nước thông qua các diễn đàn đa phương như ASEAN+3, APEC, ASEM... Mà nhờ đó Việt Nam sẽ chủ động hơn trong xử lý các vấn đề liên quan đến thị trường năng lượng quốc tế và trong nước.

4.3. Việt Nam cần tăng cường hợp tác sản xuất dầu khí với các nước có kinh nghiệm nhằm đa dạng hóa khía cạnh xuất khẩu và nhập khẩu dầu khí. Xuyên suốt trong quá trình triển khai chính

sách ngoại giao năng lượng của Trung Quốc có thể thấy, Trung Quốc luôn theo đuổi nguyên tắc đa dạng hóa nguồn nhập khẩu để tránh rủi ro cho nền kinh tế. Bài học kinh nghiệm này có thể áp dụng đối với Việt Nam vì hợp tác với nhiều đối tác năng lượng khác nhau là cơ hội tối ưu khai thác dầu khí trong nước, đồng thời tránh phụ thuộc vào một thị trường nhất định, giảm thiểu đến mức tối đa các tác động xấu khi thị trường đó xảy ra các biến động lớn.

Việc tăng cường tiết kiệm trong việc sử dụng các nguồn năng lượng và đầu tư nghiên cứu các loại hình năng lượng mới thân thiện với môi trường cũng là một vấn đề đáng quan tâm. Để giảm áp lực đối với an ninh năng lượng, quốc gia cần thực hiện triệt để chính sách tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và đời sống xã hội. Cần giải thích, tuyên truyền cho nhân dân về lợi ích của việc tiết kiệm năng lượng là cơ hội giúp kinh tế đất nước phát triển bền vững và giảm áp lực an ninh năng lượng quốc gia. Vấn đề tiết kiệm năng lượng nên căn cứ vào tình hình, đặc điểm của từng thành phần kinh tế mà có qui chuẩn chi tiết, tránh tình trạng kêu gọi nửa vời và thực hiện không triệt để. Bên cạnh đó, tích cực đầu tư nghiên cứu, thử nghiệm các loại hình năng lượng mới phục vụ đời sống và sản xuất. Việt Nam là một quốc gia phong phú về tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là các tài nguyên có nguồn gốc tự nhiên, các hình thức năng lượng mới như: mặt trời, phong năng, điện hạt nhân... cần được nghiên cứu kỹ và có lộ trình thay thế hợp lý và khoa học. Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo để giảm bớt nhu cầu sử dụng nguyên liệu hóa thạch là biện pháp thiết thực nhằm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

4.4. Việt Nam cần nhanh chóng xây dựng kho dự trữ dầu lửa chiến lược. Dự trữ dầu lửa chiến lược là vấn đề quan trọng nhất trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia những năm gần đây. Những biến động về mặt an ninh chính trị trong khu vực và thế giới gần đây cho thấy không có một đảm bảo nào cho sự duy trì an ninh toàn cầu, các tình huống nghiêm trọng có thể bất ngờ xảy ra đối với an ninh dầu lửa thế giới. Từ bài học thảm họa hạt nhân tại Nhật Bản đến mô hình xây dựng các kho dầu lửa chiến lược của Trung Quốc đều là những nguồn tham khảo quý giá cho Việt Nam. Hiện nay, Việt Nam chỉ mới có quy định dự trữ quốc gia cho trường hợp khẩn cấp như thiên tai, bão lụt và các trường hợp nguy cấp, chúng ta vẫn chưa có quỹ xăng dầu dự trữ quốc gia mang tính chiến lược phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng. Trong quá trình xây dựng các kho dầu lửa chiến lược cần lưu ý đặc điểm kinh tế, chính trị, xã hội vùng miền trong cả nước để có sự phân bổ các kho dự trữ dầu lửa chiến lược hợp lý và khoa học.

5. Kết luận

Bài học về tinh thần kiên quyết giữ vững chủ quyền biển đảo và nguồn lợi khai thác dầu khí quốc gia. Việc tranh chấp quyền lợi dầu khí tại khu vực biển Đông giữa Trung Quốc và các nước Đông Nam Á - trong đó có Việt Nam - đang khẳng định một quy luật tất yếu là chủ quyền an ninh lãnh thổ không tách rời sự phát triển kinh tế - xã hội quốc gia. Chúng ta kiên quyết giữ vững lập trường về chủ quyền biển đảo trên cơ sở luật pháp quốc tế và các chứng cứ pháp lý khoa học. Cần khẳng định trước thế giới về chủ quyền quốc gia tại Trường Sa, Hoàng Sa và vùng thềm lục địa, nơi có trữ lượng dầu khí lớn. Việc giữ vững chủ quyền an ninh biển đảo không chỉ phục vụ cho nhiệm vụ an ninh quốc phòng mà còn thiết thực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước trong thời gian sắp tới.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Cao Nhật Anh, *Hai vấn đề trong xu hướng phát triển năng lượng của Nhật Bản*, 2016. Nguồn: <http://cjs.inas.gov.vn/index.php?newsid=1107>. Truy cập ngày 15/04/2020.
2. Đỗ Minh Cao, *Chiến lược năng lượng của Trung Quốc những năm đầu thế kỷ XXI*, Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế, số 5/2005.
3. Vương Dật Châu (chủ biên), *An ninh quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.
4. Vũ Lê Thái Hoàng, *Chiến lược dầu mỏ của Trung Quốc và cuộc chạy đua dầu mỏ khí đốt giữa Trung Quốc và Nhật Bản đầu thế kỷ XXI*, Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế, số 59/2004.
5. Trần Quang Minh, *Phát triển năng lượng sạch ở Nhật Bản: Những kinh nghiệm và gợi ý cho Việt Nam* (Sách chuyên khảo), NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2015.